

Tỉnh thành: Ninh Bình (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S35-00363	NB-2079QP	NB-2079	NMXM X18 - Bộ QP	, Huyện Nho Quan	11/06/2010	11/06/2011	00007/10S90
2	S35-00403	NB-2167	NB- 2167	Nguyễn văn Chiến	Nam Thành, Thành Phố Ninh Bình	19/11/2009	28/09/2010	00713/09V17
3	S35-00411	NB-2593	NB-2593	Chi nhánh XN Cầu Yên	Công ty CPVT thuỷ số 2, Thành Phố Ninh Bình	25/12/2007	18/11/2008	00052/07S35
4	S35-00424	NB-2618 H	NB-2618	Vũ Đức Tính	Phố Trần Kiên -Phường Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình	26/12/2007	30/11/2008	00053/07S35
5	S35-00428	NB-2034	NB-2034	Nguyễn Văn Phương	Khánh Thành, Huyện Yên Khánh	03/06/2013	03/06/2014	00019/13S35
6	S35-00430	NB-2473		Doanh nghiệp tư nhân Xuân Đức	Khánh Nhạc, Huyện Yên Khánh	23/11/2009	23/11/2010	00239/09S18
7	S35-00431	NB-2307	NB-2307	Đình Văn Mười	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	19/03/2008	19/08/2008	00028/08S35
8	S35-00432	NB-2059	NB-2059	Bùi Văn Dương	Gia Phú, Huyện Gia Viễn	23/07/2007	23/07/2008	00025/07S35
9	S35-00434	NB-2766	NB-2766	Trần Văn Tám	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	12/11/2010	28/04/2011	00061/10S35
10	S35-00435	NB- 2767	NB- 2767	Trần Cao Hiến	Kênh Gà , Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	02/03/2008	02/12/2008	00017/08S35
11	S35-00436	NB-2622	NB-2622	Trần Văn Đình	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	16/03/2009	15/07/2009	00022/09S35
12	S35-00439	NB-2086	NB-2086	Trần Duy Lợi	Xã Đức Long, Huyện Nho Quan	15/09/2008	20/07/2009	00085/08S35
13	S35-00441	NB-2999	NB-2999	Thanh tra giao thông	40 Lê Đại Hành, Phường Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình	05/09/2011	11/08/2012	00039/11S35
14	S35-00450	NB-2769	NB-2769	Trần Văn Dân	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	14/04/2009	27/07/2009	00028/09S35
15	S35-00454	NB-2274	NB-2274	Nguyễn Văn Đại	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	22/06/2008	23/04/2009	00060/08S35
16	S35-00456	NB-2032	NB-2032	Trần Văn Thành	Điểm Khè, Gia Trung, Huyện Gia Viễn	05/03/2008	30/08/2008	00022/08S35
17	S35-00460	NB-2692	NB-2692	Trần Văn Độ	Thôn Kênh Gà, Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	09/11/2007	26/10/2008	00039/07S35
18	S35-00463	NB-2022	NB-2022	Trần Văn Vân	Kênh Gà, Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	17/03/2009	01/09/2009	00023/09S35
19	S35-00465	NB-2137	NB-2137	Trần Văn Phong	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	27/04/2009	14/12/2009	00225/09V17

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	S35-00466	NB-2054	NB-2054	Trần Văn Văn	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	20/03/2008	20/01/2009	00029/08S35
21	S35-00468	NB-2564	NB-2564	Trần Văn Phán	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	24/12/2007	28/12/2008	00051/07S35
22	S35-00469	NB-2348	NB-2348	Trần văn Linh	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	08/01/2009	18/10/2009	00003/09S35
23	S35-00471	NB-2024	NB-2024	Trần Văn Quân	Kênh Gà - Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	21/08/2013	21/02/2014	00026/13S35
24	S35-00473	NB-2366	NB-2366	Trần Văn Viết	Kênh Gà - Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	05/01/2015	05/01/2016	00908/14V33
25	S35-00474	NB-2301H		Đình Văn Vĩnh	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	17/03/2008	18/03/2009	00006/08S90
26	S35-00478	NB- 2306	NB - 2306	Trần Văn Đức	Kênh Gà, Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	26/08/2015	26/08/2016	00477/15V17
27	S35-00484	NB-2727	NB-2727	Nguyễn Văn Thi	Xã Gia Phong, Huyện Gia Viễn	10/04/2009	27/10/2009	00026/09S35
28	S35-00485	NB-2643		Trần Văn Toàn	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	16/04/2009	16/04/2010	00078/09S18
29	S35-00487	NB-2639	NB-2639	Trần Văn Hợp	Phong Tĩnh, Gia Phong, Huyện Gia Viễn	17/05/2009	06/11/2009	00042/09S35
30	S35-00490	NB-2836		Trần Văn Hành	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	25/10/2007	25/10/2008	00286/07S18
31	S35-00491	NB-2788	NB-2788	Trần Văn Tráng	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	11/01/2010	27/06/2011	00003/10S35
32	S35-00492	NB-2691	NB-2691	Trần Văn Bảo	Gia Trung, Huyện Gia Viễn	23/06/2008	23/04/2009	00061/08S35
33	S35-00493	NB-2349	NB-2349	Trần Văn Đông	Kênh Gà, Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	20/04/2008	20/09/2008	00043/08S35
34	S35-00494	NB- 2348	NB-2348	Nguyễn Đình Hùng	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	13/10/2008	25/08/2009	00090/08S35
35	S35-00495	NB-2548H		Trần Văn Hôn	Gia Trung, Huyện Gia Viễn	31/03/2008	12/03/2009	00007/08S90
36	S35-00496	NB-2854H		Vũ Văn Trịnh	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	16/02/2008	16/02/2009	00032/08S18
37	S35-00498	NB-2375	NB-2375	Trần Văn Tân	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	01/09/2009	01/03/2010	00092/09S35
38	S35-00499	NB-2777H		Trần Văn ánh	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	15/03/2008	15/03/2009	00068/08S18
39	S35-00500	NB-2077	NB-2077	Trần Văn Yêu	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	21/03/2008	21/03/2009	00494/08V29
40	S35-00503	NB-2391	NB-2391	Nguyễn Văn Liêng	Kênh Gà, Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	19/01/2008	29/10/2008	00004/08S35
41	S35-00505	NB- 2422	NB-2422	Nguyễn Công Dương	Kênh Gà - Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	13/12/2009	05/02/2010	00107/09S35

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	S35-00506	NB-2031	NB-2031	Trần Văn Hạnh	Gia Trung, Huyện Gia Viễn	27/08/2008	18/12/2008	00081/08S35
43	S35-00507	NB-2736	NB-2736	Trần Văn Bài	Điềm Khê, Gia Trung, Huyện Gia Viễn	28/01/2008	28/10/2008	00006/08S35
44	S35-00508	NB-2083	NB-2083	Nguyễn Anh Duẩn	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	01/05/2008	01/03/2009	00046/08S35
45	S35-00509	NB-2146		Trần Văn Quyết	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	02/05/2008	17/10/2008	00116/08S18
46	S35-00514	NB-2091	NB-2091	Đình Văn Mùi	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	07/07/2016	29/12/2016	00014/16S35
47	S35-00518	NB-2026		Doanh nghiệp tư nhân VT và TM Thanh Tuấn	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	24/04/2010	15/01/2011	00072/10S18
48	S35-00519	NB-2141		Trần Văn Độ	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	13/05/2009	13/05/2010	00115/09S18
49	S35-00520	NB-2565	NB-2565	Trần Văn Cường	Kênh Gà, Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	17/01/2008	23/10/2008	00001/08S35
50	S35-00521	NB-2623		Đình Văn Tâm	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	05/05/2010	23/01/2011	00073/10S18
51	S35-00522	NB-2174	NB-2174	Trần Văn Quỳnh	Gia Trung, Huyện Gia Viễn	03/03/2008	04/03/2009	00018/08S35
52	S35-00530	NB-2826	NB-2826	Nguyễn Thanh Quyết	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	16/04/2009	21/03/2010	00029/09S35
53	S35-00532	NB-2582	NB-2582	Bùi Quyết Thắng	Thượng Hoà, Huyện Nho Quan	05/04/2008	07/02/2009	00035/08S35
54	S35-00536	NB-2271	NB-2271	Trần Văn Khoa	Kênh Gà, Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	31/01/2008	01/11/2008	00009/08S35
55	S35-00537	NB-2944		Nguyễn Văn Trọng	Lạng Phong, Huyện Nho Quan	02/04/2008	10/11/2008	00079/08S18
56	S35-00538	NB-2792	NB-2792	Trần Văn Phương	Gia Trung, Huyện Gia Viễn	17/05/2008	02/10/2008	00053/08S35
57	S35-00539	NB-2195		Đình Xuân Quỳnh	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	20/11/2007	20/11/2008	00312/07S18
58	S35-00545	NB-2959		Trần Văn Tâm	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	25/02/2008	21/02/2009	00044/08S18
59	S35-00547	NB-2480		Trần Văn Huân	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	23/09/2007	23/09/2008	00227/07S18
60	S35-00550	NB-2413	NB-2413	Trần Văn Sao	Kênh Gà, Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	17/04/2008	23/08/2008	00042/08S35
61	S35-00553	NB-2785	NB-2785	Trần Văn Lưu	kênh Gà, Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	09/05/2009	18/10/2009	00040/09S35
62	S35-00555	NB-2431	NB-2431	Trần Văn Quy	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	22/05/2009	28/10/2009	00261/09V17
63	S35-00557	NB-2488		Trần Văn Điện	Gia Trung, Huyện Gia Viễn	20/06/2008	06/06/2009	00154/08S18

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	S35-00558	NB-2839	NB-2839	Đào Văn Quý	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	18/03/2008	18/03/2009	00027/08S35
65	S35-00563	NB-2916		Nguyễn Văn Sở	Lạng Phong, Huyện Nho Quan	08/04/2008	08/04/2009	00088/08S18
66	S35-00566	NB-2924		Trần Văn Thành	Gia Trung, Huyện Gia Viễn	15/04/2008	25/10/2008	00093/08S18
67	S35-00568	NB-2720	NB-2720	Trần Mạnh Thuận	Gia Trung, Huyện Gia Viễn	10/03/2009	15/09/2009	00021/09S35
68	S35-00569	NB- 2949	NB- 2949	Trần Văn Tuyến	Kênh Gà , Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	01/03/2008	01/10/2009	00016/08S35
69	S35-00570	NB-2948		Trần Văn Quyết	Khánh Thiện, Huyện Yên Khánh	20/11/2007	20/11/2008	00309/07S18
70	S35-00571	NB- 2650		Trần Văn Hiệp	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	18/03/2008	18/03/2009	00070/08S18
71	S35-00572	NB-2731		Trần Văn Tiến	Đức Long, Huyện Nho Quan	11/08/2008	11/08/2009	00185/08S18
72	S35-00573	NB-2760	NB-2760	Nguyễn Văn Lịch	Kênh Gà, Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	11/06/2009	27/12/2009	00059/09S35
73	S35-00574	NB- 2841	NB- 2841	Đình Văn Thiết	Điềm Khê, Gia Trung, Huyện Gia Viễn	12/03/2008	12/01/2009	00025/08S35
74	S35-00576	NB-2902	NB-2902	Trần Văn Ký	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	04/05/2008	04/01/2009	00048/08S35
75	S35-00577	NB-2810	NB-2810	Nguyễn Công Cường	Kênh Gà, Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	12/06/2008	12/11/2008	00059/08S35
76	S35-00582	NB-2831		Nguyễn Công Ba	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	10/10/2008	10/10/2009	00221/08S18
77	S35-00586	NB-2965	NB-2965	Trần Văn Rong	Điềm Khê, Gia Trung, Huyện Gia Viễn	10/03/2009	15/05/2009	00020/09S35
78	S35-00587	NB-2991	NB-2991	Trần Xuân Điều	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	12/11/2007	13/09/2008	00040/07S35
79	S35-00588	NB-2990	NB-2990	Nguyễn Thanh Quyết	Kênh Gà, Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	14/11/2007	15/09/2008	00041/07S35
80	S35-00589	NB- 2994	NB- 2994	Trần Văn Tá	Điềm Khê- Gia Trung, Huyện Gia Viễn	23/11/2007	23/08/2008	00045/07S35
81	S35-00590	NB-2859		Nguyễn Thanh Lịch	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	21/01/2011	21/01/2012	00070/11S18
82	S35-00591	NB-		Trần Văn Lý	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	29/01/2008	30/01/2009	00022/08V17
83	S35-00592	NB-2985	NB-2985	Trần Văn Dung	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	06/03/2008	01/10/2008	00023/08S35
84	S35-00594	NB-		Trần Văn Phương	Gia Trung, Huyện Gia Viễn	03/02/2008	03/12/2008	00010/08S35
85	S35-00595	NB-		Trần Văn Truy	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	20/02/2008	28/01/2009	00040/08S18

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
86	S35-00596	NB-2956	NB-2956	Đình Văn Thiệp	Gia Trung, Huyện Gia Viễn	20/05/2011	28/12/2011	00016/11S35
87	S35-00597	NB-2210	NB-2210	Trần Văn Tế	Điềm Khê, Gia Trung, Huyện Gia Viễn	28/02/2008	28/12/2008	00015/08S35
88	S35-00598	NB-2004	NB-2004	Trần Văn Dĩnh	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	03/03/2008	14/11/2008	00019/08S35
89	S35-00599	NB-2791	NB-2791	Nguyễn Văn Bắc	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	04/03/2008	04/03/2009	00020/08S35
90	S35-00601	NB-2182		Trần Văn Tập	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	18/04/2009	18/04/2010	00085/09S18
91	S35-00603	NB-		Trần Văn Cân	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	14/02/2009	14/02/2010	00020/09S18
92	S35-00604	NB-2960	NB-2960	Nguyễn Khắc Lịch	Thượng Hoà, Huyện Nho Quan	05/03/2008	05/01/2009	00021/08S35
93	S35-00605	NB-2827	NB-2827	Trần Văn Lý	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	18/03/2008	18/03/2009	00026/08S35
94	S35-00606	NB-2783	NB-2783	Đình Văn Trọng	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	24/03/2008	24/01/2009	00030/08S35
95	S35-00607	NB-		Trần Ngọc Hiệp	Gia Trung, Huyện Gia Viễn	04/04/2008	28/02/2009	00087/08S18
96	S35-00608	NB-2421	NB-2421	Trần Văn Kiên	Gia Trung, Huyện Gia Viễn	07/04/2008	07/01/2009	00036/08S35
97	S35-00609	NB-2187	NB-2187	Trần Hoàng Văn	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	09/04/2008	09/01/2009	00037/08S35
98	S35-00610	NB-2998	NB-2998	Trần Văn Hai	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	11/04/2008	11/02/2009	00038/08S35
99	S35-00611	NB-2013	NB-2013	Nguyễn Đình Tiến	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	13/05/2010	12/10/2010	00020/10S35
100	S35-00612	NB-2455	NB-2455	Nguyễn Đình Tấn	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	13/04/2008	13/02/2009	00040/08S35
101	S35-00613	NB- 2076	NB- 2076	Trần Hồng Quỳnh	Kênh Gà, Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	16/04/2008	16/02/2009	00041/08S35
102	S35-00615	NB-		Trần Minh Thành	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	22/04/2008	17/09/2008	00098/08S18
103	S35-00616	NB-2631	NB-2631	Trần Văn Hà	Gia Thịnh, Thành Phố Ninh Bình	21/04/2008	21/12/2008	00044/08S35
104	S35-00617	NB-2470	NB-2470	Trần Văn Hồng	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	01/05/2008	24/12/2008	00045/08S35
105	S35-00618	NB- 2751	NB-2751	Nguyễn Văn Lý	Kênh Gà,Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	07/05/2008	07/03/2009	00049/08S35
106	S35-00619	NB- 2014	NB- 2014	Trần Văn Vân	Kênh Gà , Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	11/05/2008	11/03/2009	00050/08S35
107	S35-00621	NB- 2385	NB- 2385	Trần Văn Quy	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	13/05/2008	13/05/2009	00052/08S35

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
108	S35-00622	NB-2343	NB-2343	Trần Văn Quyền	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	22/05/2008	22/03/2009	00054/08S35
109	S35-00623	NB-2874	NB-2874	Trần Văn Quyết	Xã Khánh Thiện, Huyện Yên Khánh	01/09/2008	01/09/2009	00055/08S35
110	S35-00624	NB-2101	NB-2101	Bùi Đức Việt	Gia Tiến, Huyện Gia Viễn	27/05/2008	27/03/2009	00056/08S35
111	S35-00625	NB-		Trần Văn Tuấn	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	02/06/2008	25/11/2008	00143/08S18
112	S35-00626	NB-2432	NB-2432	Đình Công Tuyền	Xã Thượng Hoà, Huyện Nho Quan	06/06/2008	06/06/2009	00058/08S35
113	S35-00628	NB-2441	NB-2441	Trần Ngọc Thiết	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	05/07/2008	05/05/2009	00063/08S35
114	S35-00629	NB-		Lê Hồng Tuấn	Gia Trung, Huyện Gia Viễn	26/06/2008	16/06/2009	00157/08S18
115	S35-00631	NB-2562	NB-2562	Trần Văn Hợi	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	17/07/2008	17/05/2009	00062/08S35
116	S35-00642	NB-2448	NB-2448	Trần Văn Dũng	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	10/08/2008	01/04/2009	00076/08S35
117	S35-00643	NB-		Trần Văn Lập	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	18/08/2008	13/03/2009	00187/08S18
118	S35-00645	NB-2472	NB-2472	Đình Văn Phương	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	28/08/2008	28/06/2009	00082/08S35
119	S35-00646	NB-		Trần Văn Toàn	Gia Trung, Huyện Gia Viễn	08/09/2008	08/09/2009	00203/08S18
120	S35-00647	NB-		Phạm Ngọc Lâm	Yên Phong, Huyện Yên Mô	20/08/2008	20/08/2009	00204/08S18
121	S35-00648	NB-2227	NB-2227	Trần Anh Tuấn	Xã Đức Long, Huyện Nho Quan	12/09/2008	24/04/2009	00083/08S35
122	S35-00653	NB- 6004	NB-6004	Trần Quang Vinh	Kênh Gà ,Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	08/10/2008	08/10/2009	00084/08S35
123	S35-00654	NB- 6011	NB - 6011	Trần Văn Tiệp	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	14/10/2008	14/10/2009	00091/08S35
124	S35-00655	NB-6015	NB-6015	Nguyễn Văn Khang	Xã Gia Tiến, Huyện Gia Viễn	10/11/2008	17/10/2009	00098/08S35
125	S35-00656	NB-6017	NB-6017	Trần Văn Hiện	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	20/10/2008	20/10/2009	00093/08S35
126	S35-00657	NB-2433	NB-2433	Nguyễn Văn Đông	Xã Gia Tiến, Huyện Gia Viễn	21/10/2008	21/10/2009	00094/08S35
127	S35-00658	NB-2393	NB-2393	Trần Văn Hải	Xã Khánh Thiện, Huyện Yên Khánh	22/10/2008	22/10/2009	00077/08S35
128	S35-00661	NB-6031	NB - 6031	Trần Văn Mạnh	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	18/11/2008	18/11/2009	00095/08S35
129	S35-00663	NB-6033	NB-6033	Trần Văn Cảnh	Thôn Kênh Gà, Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	01/12/2008	01/10/2009	00102/08S35

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
130	S35-00664	NB-6034	Nb-6034	Trần Văn Quân	Thôn Kênh Gà, Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	02/12/2008	02/12/2009	00096/08S35
131	S35-00665	NB-		Trần Đăng Lâm	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	04/12/2008	04/12/2009	00262/08S18
132	S35-00666	NB-		Trần Văn Đảng	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	04/12/2008	04/12/2009	00263/08S18
133	S35-00667	NB-6053	NB-6053	Trần Văn Vụ	Kênh Gà ,Gia Thịnh, Gia Viễn, Huyện Gia Viễn	05/12/2008	05/10/2009	00103/08S35
134	S35-00675	NB-6070	NB-6070	Trần Văn Phong	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	05/01/2009	05/11/2009	00002/09S35
135	S35-00679	NB-6124	NB-6124	Nguyễn Văn Cường	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	30/03/2009	30/03/2010	00008/09S35
136	S35-00680	NB-6123	NB-6123	Trần Văn Nghĩa	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	30/03/2009	30/03/2010	00009/09S35
137	S35-00682	NB-6145	NB-6145	Trần Văn Thiết	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	06/04/2009	26/03/2010	00025/09S35
138	S35-00683	NB-6122	NB-6122	Nguyễn Đình Quán	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	11/04/2009	11/04/2010	00027/09S35
139	S35-00684	NB-6125	NB-6125	Trần Văn Tạo	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	12/04/2009	12/04/2010	00010/09S35
140	S35-00685	NB- 6169	NB- 6169	Trần Văn Duyên	Kênh gà - Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	19/04/2009	19/04/2010	00012/09S35
141	S35-00686	NB-6127	NB-6127	Trần Văn Dương	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	20/04/2009	20/10/2009	00030/09S35
142	S35-00689	NB-6170	NB-6170	Trần Thanh Tâm	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	02/05/2009	02/11/2009	00034/09S35
143	S35-00690	NB-6171	NB-6171	Trần Văn Hay	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	02/05/2009	02/11/2009	00035/09S35
144	S35-00691	NB-6172	NB-6172	Trần Văn Y	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	03/05/2009	03/11/2009	00036/09S35
145	S35-00697	NB-		Trần Văn Lợi	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	18/05/2009	18/05/2010	00045/09S18
146	S35-00698	NB-6206	NB-6206	Trần Văn Bốn	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	18/05/2009	18/05/2010	00043/09S35
147	S35-00700	NB-6173	NB-6173	Nguyễn Văn Sơn	Xã Lạc Vân, Huyện Nho Quan	26/05/2009	26/11/2009	00045/09S35
148	S35-00702	NB-9015	NB-9015	Lê Văn Học	Xã Kim Tân, Huyện Kim Sơn	06/06/2009	06/06/2010	00055/09S35
149	S35-00703	NB-6176	NB-6176	Trần Văn Truy	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	09/06/2009	09/12/2009	00058/09S35
150	S35-00704	NB-6235	NB-6235	Trần Văn Lập	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	10/06/2009	10/12/2009	00049/09S35
151	S35-00705	NB-6245	NB-6245	Trần Văn Miu	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	11/06/2009	11/06/2010	00048/09S35

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
152	S35-00706	NB-6140	NB-6140	Trần Văn Đại	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	13/06/2009	13/06/2010	00060/09S35
153	S35-00707	NB-6203	NB-6203	Doãn Đích	Xã Như Hoà, Huyện Kim Sơn	29/06/2009	11/05/2010	00061/09S35
154	S35-00708	NB-6231	NB-6231	Trần Văn Truy	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	02/07/2009	02/01/2010	00064/09S35
155	S35-00709	NB-6232	NB-6232	Trần Văn Hiến	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	06/07/2009	06/01/2010	00065/09S35
156	S35-00710	NB-6230	NB-6230	Trần Văn Kinh	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	07/07/2009	07/01/2010	00066/09S35
157	S35-00711	NB-6202	NB-6202	Trần Thanh Ba	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	08/07/2009	08/01/2010	00067/09S35
158	S35-00712	NB-6244	NB-6244	Đinh Văn Giang	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	21/07/2009	09/07/2010	00071/09S35
159	S35-00713	NB-6248	NB-6248	Trần Văn Hùng	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	22/07/2009	22/01/2010	00072/09S35
160	S35-00720	NB-9006	NB-9006	Đỗ Văn Ngọc	Xã Kim Tân, Huyện Kim Sơn	03/08/2010	04/08/2011	00043/10S35
161	S35-00721	NB-		Trần Văn Thành	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	06/08/2009	06/08/2010	00134/09S18
162	S35-00722	NB-6274	NB-6274	Trần Thanh Bình	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	07/08/2009	30/07/2010	00086/09S35
163	S35-00723	NB-6239	Tàu hàng khô	Lê Hữu Nghê	Xã Yên Hưng, Huyện Yên Mô	09/08/2009	15/09/2009	00087/09S35
164	S35-00725	NB-6233	NB-6233	Nguyễn Thế Vinh	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	29/08/2009	01/09/2010	00070/09S35
165	S35-00727	NB-6325	NB-6325	Nguyễn Công Ba	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	24/09/2009	24/09/2010	00057/09S35
166	S35-00728	NB-		Trần Văn Huấn	Gia Phong, Huyện Gia Viễn	08/10/2009	08/10/2010	00188/09S18
167	S35-00729	NB-6328	NB-6328	Trần Văn Vận	Xã Gia Trung, Huyện Gia Viễn	22/10/2009	22/10/2010	00090/09S35
168	S35-00730	NB-9037	NB-9037	Đỗ Văn Minh	Xã Kim Tân, Huyện Kim Sơn	12/12/2015	03/12/2016	00031/15S35
169	S35-00731	NB-6354	NB-6354	Phan Văn Dũng	Xã Xích Thổ, Huyện Nho Quan	11/12/2009	11/06/2010	00106/09S35
170	S35-00732	NB-6275	NB-6275	Trần Văn Chúng	Xã Gia Phong, Huyện Gia Viễn	18/01/2010	18/01/2011	00097/09S35
171	S35-00733	NB-6220	NB-6220	Trần Ngọc Sơn	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	02/02/2010	02/02/2011	00098/09S35
172	S35-00735	NB-6160	NB-6160	Cty TNHH một thành viên Long Hải	An Cư, Thượng Kiệm, Huyện Kim Sơn	22/04/2010	01/03/2011	00099/09S35
173	S35-00736	NB-6161	NB-6161	CTy TNHH một thành viên Long Hải	An Cư, Xã Thượng Kiệm, Huyện Kim Sơn	22/04/2010	01/03/2011	00110/09S35

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
174	S35-00738	NB-6386	NB-6386	Cty TNHH MTV Thương Mại và vận tải Trường Thành	Phố Phúc Chính, Thành Phố Ninh Bình	13/06/2011	18/07/2012	00227/11V17
175	S35-00739	NB-6409	NB-6409	Trần Văn Sơn	Thôn Kênh Gà, Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	13/08/2010	13/02/2011	00049/10S35
176	S35-00743	NB-	Phao nổi 04	Doanh nghiệp tư nhân Xuân Quyền	Gia Lạc, Huyện Gia Viễn	25/09/2013	17/09/2014	00001/13S35
177	S35-00745	NB-	Phao Nổi 03	Doanh nghiệp tư nhân Xuân Quyền	Gia Lạc, Huyện Gia Viễn	25/09/2013	17/09/2014	00002/13S35
178	S35-00748	NB-6580		Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng Kim Phát	Số 8, Đường 2, P.Phát Diệm Đông, TT Phát Diệm, Huyện Kim Sơn	23/07/2014	18/12/2014	00022/14S35
179	S35-00752	NB- 6435	Đò Ngang	Nguyễn Văn Hải	Đông Cường, xã Khánh Cường, Huyện Yên Khánh	31/07/2015	26/07/2016	00015/15S35
180	S35-00757			Trần Văn Đoàn	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	28/08/2015	28/08/2016	00093/15S18
181	S35-00758			Trần Văn Bản	Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	31/08/2015	03/06/2016	00022/15S35
182	S35-00759	NB-	Tàu khách ngang sông	Trần Văn Bình	Kim Hải, Huyện Kim Sơn	19/01/2016	19/01/2017	00017/15S35

Tỉnh thành: Ninh Bình (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S35-00441	NB-2999	NB-2999	Ban thanh tra giao thông Sở GTVT Ninh Bình	Phường Thanh Bình, Thành Phố Ninh Bình	11/08/2008	11/08/2009	00078/08S35
2	S35-00632	NB - 3037	Đò - 3037	Nguyễn Văn Cảnh	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	30/07/2010	03/08/2011	00038/10S35
3	S35-00633	NB-3018	Đò - 3018	Trần Thị An	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	20/03/2015	03/08/2015	00002/15S35
4	S35-00634	NB-3021	Đò - 3021	Nguyễn Thị Lành	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	20/03/2015	03/08/2015	00003/15S35
5	S35-00635	NB - 3023	Đò - 3023	Nguyễn Văn Cừ	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	29/08/2013	03/02/2014	00039/13S35
6	S35-00636	NB-3031	Đò-3031	Nguyễn Thị Lũng	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	08/03/2013	03/02/2014	00007/13S35
7	S35-00638	NB-3035	Đò - 3035	Nguyễn Hữu Huân	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	31/08/2011	03/02/2012	00036/11S35
8	S35-00639	NB-3036	Đò - 3036	Nguyễn Đức Kiêm	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	28/07/2011	03/08/2012	00030/11S35
9	S35-00640	NB - 3038	Đò - 3038	Vũ Văn Thụ	Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	17/09/2009	03/02/2010	00094/09S35
10	S35-00660	NB-9019	NB-9019	Trần Văn Bình	Xã Kim Hải, Huyện Kim Sơn	29/08/2015	12/11/2015	00019/15S35
11	S35-00662	NB-8004	NB - 8004	Phạm Văn Hùng	Xã Khánh Thiện, Huyện Yên Khánh	20/11/2014	15/11/2015	00035/14S35
12	S35-00669	NB-3044	NB-3044	Chi nhánh CTCP Việt - Thái tại Ninh Bình	Thôn Kênh Gà, Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	13/06/2013	09/12/2013	00020/13S35
13	S35-00670	NB-3045	NB-3045	Chi nhánh CTCP Việt Thái tại Ninh bình	Thôn Kênh Gà, Xã Gia Thịnh, Huyện Gia Viễn	13/06/2013	09/12/2013	00021/13S35
14	S35-00673	NB-8006	NB-8006	Nguyễn Văn Hải	Xã Khánh Cường, Huyện Yên Khánh	22/11/2013	16/11/2014	00046/13S35
15	S35-00674	NB-8007	NB-8007	Lê Văn Thùy	Xã Khánh Trung, Huyện Yên Khánh	12/12/2015	08/12/2016	00032/15S35
16	S35-00676	NB-9002	NB-9002	Vũ Văn Tuyển	Xã Ân Hòa, Huyện Kim Sơn	06/12/2011	31/12/2012	00048/11S35
17	S35-00678	NB-8013	NB-8013	Nguyễn Ngọc Hiến	Xã Khánh Phú, Huyện Yên Khánh	11/12/2012	07/12/2013	00050/12S35
18	S35-00695	NB-8011	NB-8011	Phạm Quốc Huy	Xã Khánh Hồng, Huyện Yên Khánh	08/05/2012	07/05/2013	00009/12S35
19	S35-00696	NB-8008	NB-8008	Trần Văn Thi	Xã Khánh Trung, Huyện Yên Khánh	13/05/2013	10/05/2014	00013/13S35

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	S35-00699	NB-1005	NB-1005	Nguyễn Văn Hợi	Xã Xích Thổ, Huyện Nho Quan	21/09/2015	21/05/2016	00025/15S35
21	S35-00724	NB-1004	NB-1004	Nguyễn Văn Hợi	Xã Xích Thổ, Huyện Nho Quan	21/09/2015	21/05/2016	00024/15S35
22	S35-00746	NB-7003	NB-7003	Trịnh Xuân Thơ	Thôn Phúc Khê, Xã Yên Từ, Huyện Yên Mô	22/04/2014	19/04/2015	00011/14S35

(Tính đến ngày 31 tháng 01 năm 2017)

Tỉnh thành: Ninh Bình (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S35-00428	NB-2034	NB-2034	Nguyễn Văn Phương	Khánh Thành, Huyện Yên Khánh	03/06/2013	03/06/2014	00019/13S35
2	S35-00702	NB-9015	NB-9015	Lê Văn Học	Xã Kim Tân, Huyện Kim Sơn	06/06/2009	06/06/2010	00055/09S35
3	S35-00720	NB-9006	NB-9006	Đỗ Văn Ngọc	Xã Kim Tân, Huyện Kim Sơn	03/08/2010	04/08/2011	00043/10S35
4	S35-00730	NB-9037	NB-9037	Đỗ Văn Minh	Xã Kim Tân, Huyện Kim Sơn	12/12/2015	03/12/2016	00031/15S35
5	S35-00748	NB-6580		Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng Kim Phát	Số 8, Đường 2, P.Phát Diệm Đông, TT Phát Diệm, Huyện Kim Sơn	23/07/2014	18/12/2014	00022/14S35
6	S35-00752	NB- 6435	Đò Ngang	Nguyễn Văn Hải	Đông Cường, xã Khánh Cường, Huyện Yên Khánh	31/07/2015	26/07/2016	00015/15S35
7	S35-00759	NB-	Tàu khách ngang sông	Trần Văn Bình	Kim Hải, Huyện Kim Sơn	19/01/2016	19/01/2017	00017/15S35